Biểu mẫu số 14: Thuyết minh dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia/Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

**THUYẾT MINH DỰ THẢO**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

Dự thảo TCVN “Giống cây trồng nông nghiệp -

Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng - Phần 2: Giống ngô”

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Tổ chức chủ trì biên soạn: Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.

- Cơ quan biên soạn: Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng Quốc gia

- Thời gian xây dựng: Năm 2025.

**II. TÓM TẮT TÌNH HÌNH ĐỐI TƯỢNG TCVN; LÝ DO VÀ MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG**

**1. Tình hình đối tượng TCVN**

 Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13381-2: 2021 “Giống cây trồng nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng - Phần 2: Giống ngô” được các tổ chức khảo nghiệm áp dụng từ tháng 10 năm 2021 để khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng các giống ngô phục vụ cho công tác cấp Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng theo Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14.

 Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện do mục đích sử dụng và yêu cầu thực tế thấy có một số vấn đề cần bổ sung và sửa đổi cho phù hợp với nhu cầu thực tế: trong khảo nghiệm kiểm soát mới làm trên bệnh khô vằn còn chưa có quy định hay phương pháp khảo nghiệm đối với các giống có các đặc tính kháng như kháng sâu đục thân, kháng thuốc trừ cỏ; diện tích khảo nghiệm diện rộng giảm bớt; về tiêu chí công nhận giống quá cao.

**2. Lý do và mục đích xây dựng**

a) Lý do

Sau một thời gian thực hiện Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13381-2:2021 cho thấy có một số vấn đề vướng mắc như sau: chưa có quy định về khảo nghiệm kiểm soát với các giống có đặc tính kháng (kháng sâu đục thân và kháng thuốc trừ cỏ).

Việc cấp lại và gia hạn Quyết định công nhận lưu hành giống cây trồng theo Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 dựa trên các tiêu chuẩn về giá trị canh tác, giá trị sử dụng quy định tại TCVN 13381-2: 2021 cũng gặp nhiều vướng mắc do một số tiêu chí yêu cầu không phù hợp với thực tế như yều cầu về khảo nghiệm có kiểm soát, năng suất của các giống khảo nghiệm vượt đối chứng 10%.

 Quy định về chất lượng của các giống ngô nếp, đường ( các loại ngô ăn tươi), ngô sinh khối còn nhiều bất cập.... Vì vậy Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn soát xét và chỉnh sửa lại một số yêu cầu về giá trị canh tác và giá trị sử dụng các giống ngô mới quy định tại TCVN 13381-2: 2021 cho phù hợp với thực tiễn sản xuất hiện nay.

b) Mục đích

- Thiết lập hành lang pháp lý và kỹ thuật cho công tác khảo nghiệm VCU giống ngô: TCVN về khảo nghiệm VCU đối với giống ngô sẽ là tài liệu chính thức quy định các yêu cầu, phương pháp và tiêu chí kỹ thuật để đánh giá một giống ngô mới có đủ điều kiện được cấp bằng bảo hộ hay không. Đây là căn cứ để các cơ quan chức năng, tổ chức khảo nghiệm và các bên liên quan triển khai hoạt động khảo nghiệm một cách thống nhất, minh bạch và đúng quy định.

- Tăng cường năng lực hệ thống khảo nghiệm trong nước: Tiêu chuẩn sẽ là căn cứ để công nhận các tổ chức khảo nghiệm VCU giống ngô, đào tạo cán bộ chuyên môn, thiết lập hệ thống cơ sở vật chất và năng lực kỹ thuật phù hợp với đặc thù của loài cây trồng này. Qua đó, góp phần xây dựng một hệ thống khảo nghiệm bài bản, chuyên nghiệp, từng bước tự chủ kỹ thuật trong nước.

- Khuyến khích đổi mới sáng tạo và thương mại hóa giống: Tiêu chuẩn kỹ thuật rõ ràng là cơ sở để các nhà chọn giống yên tâm đầu tư nghiên cứu, chọn tạo giống mới, đồng thời tạo điều kiện để thương mại hóa giống thông qua chuyển giao, hợp tác sản xuất, nhân giống. Điều này góp phần nâng cao giá trị kinh tế của ngành sản xuất hoa cây cảnh và tạo động lực phát triển bền vững.

**III. GIẢI THÍCH NHỮNG NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO TCVN**

Giống cây trồng nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng - Phần 2: Giống ngô

1 Phạm vi áp dụng

2 Tài liệu viện dẫn

3 Thuật ngữ, định nghĩa và các chữ viết tắt

3.1 Thuật ngữ và định nghĩa

3.2 Chữ viết tắt

4 Yêu cầu về khảo nghiệm

4.1 Yêu cầu về địa điểm, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng giống ngô

4.2 Phân vùng khảo nghiệm

4.3 Khảo nghiệm diện hẹp, khảo nghiệm diện rộng

4.4 Khảo nghiệm có kiểm soát

5 Phương pháp khảo nghiệm

5.1 Phân nhóm giống khảo nghiệm

5.2 Phương pháp khảo nghiệm diện hẹp

5.3 Phương pháp khảo nghiệm diện rộng

5.4 Phương pháp khảo nghiệm kiểm soát

6 Yêu cầu về giá trị canh tác và giá trị sử dụng các giống ngô mới

6.1 Yêu cầu chung

6.2 Yêu cầu cụ thể

Phụ lục A (Quy định) Phân vùng khảo nghiệm

Phụ lục B (Quy định) Tờ khai

Phụ lục C (Quy định) Quy trình kỹ thuật

Phụ lục D (Quy định) Kỹ thuật làm ngô bầu

Phụ lục E (Quy định) Báo cáo kết quả khảo nghiệm diện hẹp, khảo nghiệm diện rộng

Phụ lục F (Quy định) Báo cáo kết quả khảo nghiệm kiểm soát

**2. Giải thích những quy định trong Tiêu chuẩn** (*Giải thích, làm rõ căn cứ khoa học và thực tiễn của những chỉ tiêu/quy định tại phần nội dung kỹ thuật của dự thảo; Tổng hợp, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật; đánh giá thực trạng, tiến hành lấy mẫu phân tích, thử nghiệm, khảo nghiệm, áo dụng thử (nếu có) để xác định các mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật; phân tích, đánh giá mức độ rủi ro của đối tượng quản lý để xác định phương thức quản lý phù hợp trong dự thảo quy chuẩn*)

**2.1. Căn cứ khoa học và thực tiễn đối với các nội dung của dự thảo**

+ Căn cứ pháp lý:

Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006.

[Luật Trồng trọt](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Luat-Trong-trot-2018-336355.aspx) ngày 19 tháng 11 năm 2018.

Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Thông tư số [01/2021/ TT-BNNPTNT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/nghi-dinh-127-2007-nd-cp-huong-dan-luat-tieu-chuan-va-quy-chuan-ky-thuat-54148.aspx) ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật

+ Căn cứ khoa học:

 Giống cây trồng nông nghiệp - Khảo nghiệm giá trị sử dụng và giá trị canh tác Phần 2: giống ngô TCVN 13381-2:2021

**2.2. Khảo sát thực địa phục vụ xây dựng nội dung dự thảo TCVN**

Để xây dựng bảng tính trạng đặc trưng, Ban soạn thảo đã thực hiện khảo sát thực tế các giống ngô đang được sản xuất phổ biến trong nước và tham khảo cơ sở dữ liệu giống tại các đơn vị nghiên cứu, sản xuất giống (Trung tâm giống nông nghiệp Thanh Hóa, Viện khoa học Bắc Trung Bộ, Viện nghiên cứu Ngô, Chuyên gia về cây ngô...).

a) Căn cứ lựa chọn tính trạng

Các tính trạng được lựa chọn đưa vào bảng tính trạng đặc trưng dựa trên 3 nguyên tắc:

- Tính di truyền ổn định và ít chịu ảnh hưởng của điều kiện ngoại cảnh;

- Có khả năng quan sát hoặc đo lường được bằng phương pháp khách quan, khoa học;

- Có tính phân biệt rõ ràng giữa các giống (nhằm phục vụ mục tiêu phân biệt giống trong khảo nghiệm DUS).

Bảng tính trạng trong dự thảo bao gồm 42 tính trạng được phân loại tính trạng chất lượng (PQ), số lượng (QN) và giả chất lượng (QL), sử dụng các mã số theo thang điểm UPOV để đảm bảo chuẩn hóa và khả năng tích hợp với hệ thống quốc tế.

b) Phân loại và minh họa tính trạng

- Các tính trạng được phân theo loại (VG, VS, MS, MG...) và được ghi chú rõ ràng trong bảng cùng phương pháp quan sát (trực quan hoặc đo đếm), hình thức ghi nhận (cá thể hay nhóm), kết hợp với minh họa trong Phụ lục A để giúp cán bộ khảo nghiệm dễ dàng nhận diện và thực hiện đánh giá.

- Một số tính trạng đặc biệt quan trọng và được đánh dấu (\*) để đảm bảo luôn phải sử dụng trong mô tả giống.

c) Khả năng ứng dụng trong thực tiễn

Bảng tính trạng được xây dựng vừa đảm bảo tính khoa học, vừa phù hợp với điều kiện sản xuất, khảo nghiệm tại Việt Nam. Ví dụ:

- Bảng theo dõi các tính trạng ngô nếp, ngô đường, ngô tẻ lấy hạt, ngô sinh khối

- Bảng theo dõi các đặc tính chống chịu sâu bệnh

- Tiêu chí công nhận giống ngô mới

Các nội dung kỹ thuật trong Dự thảo TCVN VCU giống ngô được xây dựng chặt chẽ, khoa học, bám sát thực tiễn và có khả năng ứng dụng cao. Việc ban hành tiêu chuẩn này sẽ tạo nền tảng quan trọng để triển khai khảo nghiệm VCU, thẩm định và bảo hộ giống ngô một cách minh bạch, chính xác, phù hợp với thông lệ quốc tế và nhu cầu thực tiễn trong nước.

**3. Tính ưu việt và những điểm cần chú ý của dự thảo Tiêu chuẩn đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo**

**3.1. Tính ưu việt của dự thảo Tiêu chuẩn**

- Tiếp cận chuẩn mực quốc tế, hài hòa với hệ thống: Cấu trúc, phương pháp đánh giá và quy trình khảo nghiệm tuân thủ theo hướng dẫn. Điều này giúp Việt Nam tăng cường khả năng công nhận lẫn nhau trong khảo nghiệm VCU, thuận lợi cho xuất khẩu giống và hội nhập quốc tế.

- Bảng tính trạng đặc trưng toàn diện, khoa học và dễ áp dụng: Với các bảng tính trạng theo dõi dựa trên tài liệu hướng dẫn khảo nghiệm VCU về cây ngô và phân tích chuyên môn trong đó bảng theo dõi phản ánh đầy đủ sự đa dạng hình thái phân biệt giữa các giống ngô về năng suất cũng như khả năng thích ứng ở các vùng sinh thái, đồng thời được minh họa rõ trong phụ lục kỹ thuật.

- Quy định chi tiết về vật liệu khảo nghiệm và điều kiện thực hiện: Dự thảo quy định rõ số lượng vật liệu, chất lượng vật liệu, bố trí thí nghiệm, yêu cầu về cơ sở vật chất – tạo cơ sở đồng bộ trong tổ chức khảo nghiệm giữa các đơn vị.

- Phù hợp với năng lực tổ chức khảo nghiệm trong nước: Cách bố trí thí nghiệm, quy mô, phương pháp đánh giá đã được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế tại Việt Nam, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả khi triển khai.

**3.2 Những điểm cần chú ý của dự thảo Tiêu chuẩn đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo**

Nhằm hoàn thiện Dự thảo Tiêu chuẩn quốc gia về “Giống cây trồng nông nghiệp – Khảo nghiệm giá trị canh tác, giá trị sử dụng – Phần 2: Giống ngô”, các cơ quan, tổ chức và cá nhân được đề nghị tập trung góp ý vào các nội dung chính sau:

a) Tính đầy đủ, hợp lý và khả thi của bảng các chỉ tiêu theo dõi các nhóm ngô nếp, ngô đường, ngô sinh khối, ngô tẻ lấy hạt.....

- Các bảng theo dõi các nhóm ngô để theo dõi các tính trạng của giống ngô từ đó thấy được tính thích ứng ở các vùng sinh thái.

- Các chỉ tiêu theo dõi trong các bảng đã phù hợp chưa. Có nên đề xuất bổ sung/bỏ tính trạng nào không.

- Các trạng thái biểu hiện của tính trạng đã phù hợp về khoa học đã đầy đủ trong thực tế chưa.

 Đặc biệt là các phương pháp theo dõi trong các bảng tính trạng đã phù hợp chưa, có dễ theo dõi hay không

- Các mức độ biểu hiện đã phù hợp hay chưa

- Tiêu chí công nhận giống có đáp ứng được nhu cầu thực tế không, cần sửa đổi bổ sung gì không

- Đặc biệt đặc tính kháng sâu đưa vào trong tiêu chuẩn có phù hợp và đáp ứng với nhu cầu thực tế không

b) Yêu cầu về vật liệu khảo nghiệm

 - Số lượng vật liệu khảo nghiệm và yêu cầu về chất lượng mẫu có phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế của tác giả giống không.

- Quy định về số điểm khảo nghiệm, số vùng khảo nghiệm đã phù hợp hay chưa

- Quy định về lượng phân bón đã phù hợp với các vùng các loại đất hay không

- Khối lượng giống gửi khảo nghiệm đã phù hợp hay chưa

- Các chỉ tiêu theo dõi và phương pháp đánh giá các nhóm ngô đã phù hợp hay chưa

c) Quy định bố trí thí nghiệm và phương pháp khảo nghiệm

- Số lần nhắc lại tối thiểu là 2. Khoảng cách mật độ trồng, số cây thí nghiệm bố trí tối thiểu 80 cây đối với ngô nếp, đường, tẻ và 100 cây đối với ngô sinh khối trên 1 lần nhắc lại có phù hợp hay không

d) Các phụ lục và biểu mẫu đính kèm

- Tờ khai kỹ thuật (Phụ lục B) có dễ sử dụng, đầy đủ và cần bổ sung thông tin gì không.

- Phụ lục C quy trình kỹ thuật đã phù hợp chưa.

- Phụ lục E về các mẫu báo cáo đã phù hợp chưa.

đ) Ngôn ngữ và cách diễn đạt trong tiêu chuẩn

- Cách trình bày, diễn giải các thuật ngữ chuyên môn, ký hiệu có rõ ràng, nhất quán và dễ hiểu đối với cán bộ kỹ thuật, doanh nghiệp giống, tổ chức khảo nghiệm không.

- Cần rà soát các lỗi đánh máy, từ ngữ chưa thống nhất giữa phần kỹ thuật và phụ lục.

***Lưu ý chung khi góp ý:***

- Góp ý cần ghi rõ điểm chưa phù hợp, đề xuất sửa đổi cụ thể, và nêu lý do.

- Khuyến khích gửi kèm minh họa, ví dụ thực tiễn (nếu có), đặc biệt với các tính trạng về hình thái hoặc kinh nghiệm thực tế.

 *Hà Nội, ngày 8 tháng 7 năm 2025*

 **Ban soạn thảo**

 **Nguyễn Tiên Phong**